10/2021/SPC-VX

Công ty: Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn
Địa chỉ: 18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, Tp.HCM
Số ĐT: 028.39400388 (bấm 137)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 12 năm 2020

Hợp đồng số: 125/3582

Gói thầu: Thuốc Generic (vắc xin)

Thuộc dự án: Mua sắm thuốc năm 2020-2021

Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 3700/QĐ-SYT ngày 30/05/2017 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Nhi Đồng 1 thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 5589/QĐ-SYT ngày 20/08/2020 của Sở Y tế về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm thuốc năm 2020-2021;

Căn cứ Quyết định số 3582/QĐ-BVNĐ1 ngày 11/12/2020 về việc phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thuốc Generic (vắc xin) của Bệnh viện Nhi Đồng 1 và thông báo trúng thầu số 1075/TB-BVNĐ1 ngày 11/12/2020, thư chấp thuận HSDT và trao hợp đồng số 1604/BVNĐ1 ngày 11/12/2020 của Bên mời thầu;

Căn cứ biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng đã được bên mời thầu và Nhà thầu trúng thầu ký ngày 08 tháng 12 năm 2020.

Chúng tôi, đại diện cho các bên hợp đồng, gồm có:

Bên mua: Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên Chủ đầu tư: **BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1**
Địa chỉ : 341 Sư Vạn Hạnh, Phường 10, Quận10, Thành phố Hồ Chí Minh.
Điện thoại: (08).3927.1119 Fax: (08).3927.0053
Email : khoaduocbvnd1@yahoo.com.vn
Tài khoản : 3714.0.107390500000 hoặc 3713.0.107390500000 tại Ngân hàng: Kho bạc Quận10, Thành phố Hồ Chí Minh.
Mã Số thuế: 030 147 9883
Đại diện là: **PGS.TS.BS.NGUYỄN THANH HÙNG**

10/2021/SPC-VX

Chức vụ: **Giám đốc**

Bên Bán: Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN**

Địa chỉ : 18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, Tp.HCM

Điện thoại : 18002033, 028.71079879; 028.39400388 (bấm 137)

Fax : 028. 38261636

Số tài khoản : 13010001883317 (VND), tại ngân hàng TMCP Đầu Tư & Phát Triển Việt Nam (BIDV), Chi nhánh: sở giao dịch 2 TP. Hồ Chí Minh

Mã Ngân hàng : 79202001

Mã số thuế : 0300523385

Đại diện : **DS. NGUYỄN HUY QUANG** – Chức vụ: Phó Tổng Giám Đốc

(Theo giấy uỷ quyền số 125/UQ-SPC-NSHC ngày 21 tháng 07 năm 2020)

Hai bên thỏa thuận hợp đồng cung cấp thuốc với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng Hợp đồng

Đối tượng của Hợp đồng là các hàng hóa được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác);

2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;

4. Điều kiện cụ thể của hợp đồng;

5. Điều kiện chung của hợp đồng;

6. Hồ sơ dự thầu và các văn bản làm rõ hồ sơ dự thầu của nhà thầu trúng thầu (nếu có);

7. Hồ sơ mời thầu và các tài liệu sửa đổi hồ sơ mời thầu (nếu có);

8. Bảo đảm thực hiện hợp đồng (3% trên giá trị hợp đồng mua bán thuốc)

9. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá trị hợp đồng và phương thức quy định tại Điều 7 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định tại điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại thuốc như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 5. Điều kiện chung

1. Trong trường hợp có sự thay đổi về những vấn đề đã nêu trong Hợp Đồng hoặc phát sinh không nằm trong Hợp Đồng thì hai bên sẽ cùng thảo luận, thương lượng để đi đến thỏa thuận phụ ghi thêm những điều khoản mới. Cụ thể:

Trong trường hợp thuốc trúng thầu có thay đổi trong quá trình cung ứng, Bên A có thể xem xét để Bên B thay thế thuốc, như sau:

- Thay đổi số đăng ký do thực hiện thủ tục đăng ký lại hoặc được cấp giấy phép nhập khẩu mới nhưng các thông tin khác không thay đổi (tên thuốc, nhà sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, tuổi thọ, phân nhóm thuốc).

- Thay đổi liên quan đến tên thuốc, tên nhà máy sản xuất, quy cách đóng gói trong quá trình lưu hành có sự đồng ý của cơ quan quản lý nhà nước, nhưng số đăng ký hoặc giấy phép nhập khẩu không thay đổi.

Trong trường hợp thay thế thuốc, Bên B phải cung cấp tất cả các thông tin cần thiết để Bên A có thể đánh giá việc thay thế, bao gồm: bản sao (có dấu xác nhận của nhà thầu) Giấy phép lưu hành sản phẩm (MA) hoặc Giấy chứng nhận sản phẩm dược (CPP), các công văn cho phép thay đổi, bổ sung của cơ quan quản lý nhà nước (nếu có), mẫu nhãn hoặc Tờ hướng dẫn sử dụng có dấu xác nhận của cơ quan cấp phép và thuyết minh về tiêu chuẩn chất lượng không thay đổi của thuốc cung ứng so với thuốc dự thầu.

2. Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày kể từ ngày gửi yêu cầu giải quyết tranh chấp.

Giải quyết tranh chấp: Khi phát sinh tranh chấp, bên yêu cầu giải quyết tranh chấp gửi văn bản đề nghị giải quyết tranh chấp. Thời gian giải quyết tranh chấp là 30 ngày kể từ ngày gửi yêu cầu giải quyết tranh chấp, nếu trong thời gian này hai bên không thỏa thuận được thì một trong các bên gửi đơn khiếu kiện giải quyết tranh chấp ra Tòa án Kinh tế - Tòa án Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết, chi phí do bên có lỗi chịu.

3. Nếu bên nào vi phạm các điều khoản trong Hợp Đồng thì bên đó phải chịu hoàn toàn trách nhiệm và bồi thường theo Quy chế đấu thầu do nhà nước Việt Nam quy định.

Điều 6. Điều kiện cụ thể

1. Thời hạn giao hàng và phương thức thanh toán:

- Thời gian giao hàng: theo yêu cầu thực tế của Bệnh viện, hàng được giao trong vòng 24-48 giờ kể từ khi có đơn đặt hàng đến Khoa Dược Bệnh viện Nhi Đồng 1 số 341 Sư Vạn Hạnh, P10, Q.10, Tp. HCM .
- Thời hạn thanh toán: trong vòng **90 ngày** kể từ ngày nhận đầy đủ chứng từ thanh toán .

2. Trách nhiệm cụ thể

2.1 Bên A:

- Thành lập Hội đồng kiểm nhập hàng theo quy định của Bộ Y Tế để nhận hàng.
- Bảo quản thuốc trong điều kiện tốt nhất theo hướng dẫn của Bộ Y tế và hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Sử dụng thuốc hợp lý theo quy định của Bộ Y tế và phác đồ của bệnh viện.

2.2 Bên B:

- Đảm bảo cung cấp các sản phẩm theo Hợp Đồng đã ký về số lượng và chất lượng.

- Hạn sử dụng còn lại của thuốc tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho bệnh viện bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.

- Khi được Bên A thông báo về các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh; phải tiến hành khắc phục thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc sau khi nhận được thông báo **trong vòng 48 giờ**; Bên B phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc.

- Nếu sản phẩm bị biến chất trước thời hạn sử dụng ghi trên nhãn (nếu không vì lý do bảo quản) thì Bên B có trách nhiệm đổi lại lô hàng khác tương ứng cùng loại, cùng giá, cùng quy cách. Trường hợp thuốc bị biến chất nghiêm trọng, Bên A có quyền hủy Hợp Đồng.

- Trong trường hợp có tai biến xảy ra đối với bệnh nhân liên quan đến thuốc, Bên B cùng với Bên mua phối hợp giải quyết.

- Trong trường hợp Bên B không còn hàng cung ứng cho Bên A để có thể tiến hành điều trị bình thường, Bên B xem như vi phạm hợp đồng và phải hoàn toàn chịu trách nhiệm và bồi thường theo luật định. Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa là: 100 %.

- Nếu giao hàng trễ : phạt 0,1%, tối đa: 8% trị giá của mặt hàng trong Hợp Đồng cho mỗi 01 ngày giao hàng trễ, thời gian trễ được tính từ ngày hết hạn giao hàng theo Hợp Đồng đã ký.
- Bên B không được nhận lại bảo đảm thực hiện Hợp Đồng trong trường hợp từ chối thực hiện Hợp Đồng sau khi Hợp Đồng có hiệu lực và Bên A sẽ chọn mặt hàng thay thế.

- Tuy nhiên, nếu trường hợp công ty không còn hàng hoặc giao trễ hàng do các yếu tố khách quan bất khả kháng thì bên Mua và bên Bán sẽ thương thảo tìm giải pháp tốt nhất, tránh thiệt hại cho đôi bên.

3. Giá cả:

- Bên B cam kết giá cung ứng này ổn định trong suốt thời gian Hợp Đồng có hiệu lực.

- Trường hợp khi có kết quả đàm phán giá hoặc đấu thầu tập trung quốc gia nếu giá các thuốc đang thực hiện trong hợp đồng cao hơn giá thuốc trong các kết quả này (cùng tên thương mại, hoạt chất, nồng độ hàm lượng, dạng bào chế, đơn vị tính, phân nhóm kỹ thuật…) thì nhà thầu phải thực hiện điều chỉnh giá thuốc đảm bảo giá thuốc cung ứng cho bệnh viện không cao hơn giá các thuốc này.

- Bên B cam kết: Giá thuốc trúng thầu của từng thuốc theo đúng qui định của pháp luật về đấu thầu và các quy định có liên quan.

Điều 7. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: 8.845.212.800 đồng

Bằng chữ: Tám tỷ tám trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm mười hai nghìn tám trăm đồng.

2. Phương thức thanh toán: Bên A thanh toán cho Bên B bằng chuyển khoản 100% vào tài khoản của Bên **B**.

Điều 8. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói

Điều 9. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày ký

Điều 10. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực: kể từ ngày ký đến khi hai bên thực hiện xong nghĩa vụ và thanh lý hợp đồng.

2. Sau khi Bên A nhận được đầy đủ sản phẩm theo nhu cầu và Bên B nhận được đầy đủ các khoản thanh toán thì xem như Hợp Đồng đã được thanh lý.

Hợp đồng được lập thành 08 bộ, Bên mua giữ 06 bộ, Bên bán giữ 02 bộ, các bộ Hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU	**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ**
KT.TỔNG GIÁM ĐỐC	**GIÁM ĐỐC**
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC	
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN	BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1
NGUYỄN HUY QUANG	**NGUYỄN THANH HÙNG**

SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 12 năm 2020

PHỤ LỤC BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

(Kèm hợp đồng số 125/3582 , ngày 18 tháng 12 năm 2020)

Công ty TNHH Một Thành Viên Dược Sài Gòn

GÓI THẦU THUỐC GENERIC (VẮC XIN)

Thuộc dự án mua sắm thuốc năm 2020 - 2021

STT	Mã hoạt chất	Tên hoạt chất	Tên thuốc (Biệt dược)	Nồng độ - Hàm lượng	Quy cách, Dạng bào chế, Đường dùng	Hạn dùng, tuổi thọ (tháng)	SĐK hoặc GPKD	Cơ sở sản xuất, Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VNĐ)	Thành tiền	Ghi chú
1	VAC003N1	Giải độc tố bạch hầu >= 30IU, Giải độc tố uốn ván >= 40IU; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm: giải độc tố (PTxd) 25 mcg và ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA) 25 mcg; Virus bại liệt týp 1 bất hoạt: 40 D.U; Virus bại liệt týp 2 bất hoạt 8 D.U; Virus bại liệt týp 3 bất hoạt 32 D.U	TETRAXIM	0,5ml	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml vắc-xin. Hộp 10 bơm tiêm, mỗi bơm nạp sẵn 1 liều (0,5ml) vắc-xin,Thuốc tiêm,Tiêm	36	QLVX-826-14 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 16268/QLD-ĐK ngày 18/09/2019)	Sanofi Pasteur-Pháp	Liều	1.400	378.672	530.140.800	
2	VAC009N1	Mỗi liều 0,5ml chứa: * Giải độc tố bạch hầu: không dưới 20 IU; * Giải độc tố uốn ván: không dưới 40 IU; * Kháng nguyên Bordetella pertussis: Giải độc tố ho gà (PT): 25mcg, Ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA): 25mcg; * Virus bại liệt (bất hoạt): - Týp 1 (Mahoney): 40 đơn vị kháng nguyên D, - Týp 2 (MEF-1): 8 đơn vị kháng nguyên D, - Týp 3 (Saukett): 32 đơn vị kháng nguyên D, *	HEXAXIM	0,5ml	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml và 2 kim tiêm; Hộp 10 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml và 20 kim tiêm; Hộp 10 lọ, lọ 1 liều 0,5ml,Thuốc tiêm,Tiêm	36	QLVX-1076-17	Sanofi Pasteur-Pháp	Bơm Tiêm	5.500	824.000	4.532.000.000	

		Kháng nguyên bề mặt viêm gan B: 10mcg; * Polysaccharide của Haemophillus influenzae týp b (Polyribosylribitol Phosphate) 12mcg cộng hợp với protein uốn ván 22-36 mcg.											
3	VAC011N1	Mỗi liều 0,5ml chứa: - Polysaccharide Não mô cầu (nhóm huyết thanh A) (đơn giá cộng hợp) 4µg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh C) (đơn giá cộng hợp) 4µg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh Y) (đơn giá cộng hợp) 4µg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh W-135) (đơn giá cộng hợp) 4µg; - Protein giải độc tố bạch hầu 48 µg (Protein mang cộng hợp polysaccharide đối với tất cả các nhóm huyết thanh)	MENACTRA	0,5ml	Hộp 1 lọ, lọ 1 liều x 0,5ml,Thuốc tiêm,Tiêm bắp	24	QLVX-H03-1111-18	Sanofi Pasteur Inc.- Hoa Kỳ	Lọ	3.000	1.050.000	3.150.000.000	
4	VAC019N1	Virus cúm, tách ra từ các hạt virion, bất hoạt 15mcg HA/0,5ml.	VAXIGRIP (0,5ML)	0,5ml	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 0,5ml vắc xin,Thuốc tiêm,Tiêm	12	QLVX-0646-13 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 1245/QLD-ĐK ngày 15/02/2020)	Sanofi Pasteur- Pháp	Bơm Tiêm	1.200	215.985	259.182.000	
5	VAC020N1	Virus cúm, tách ra từ các hạt virion, bất hoạt 7,5 mcg HA/0,25ml.	VAXIGRIP (0,25ML)	0,25ml	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 0,25ml vắc xin,Thuốc tiêm,Tiêm	12	QLVX-0652-13 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 1244/QLD-ĐK ngày 10/02/2020)	Sanofi Pasteur- Pháp	Bơm Tiêm	2.200	169.950	373.890.000	

Tổng sản phẩm trúng thầu: 5

Tổng cộng giá hợp đồng: 8.845.212.800 đồng.

(Bằng chữ: Tám tỷ tám trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm mười hai nghìn tám trăm đồng chẵn)

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ
GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1

NGUYỄN THANH HÙNG

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU
KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN

NGUYỄN HUY QUANG